

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH
DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 22/2019/TT-NHNN QUY ĐỊNH
CÁC GIỚI HẠN, TỶ LỆ BẢO ĐẢM AN TOÀN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA
NGÂN HÀNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Cơ sở pháp lý

Điều 38 Luật Các tổ chức tín dụng (TCTD) năm 2024 quy định:

“Điều 138. Tỷ lệ bảo đảm an toàn

1. TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (NHNNg) phải duy trì các tỷ lệ bảo đảm an toàn sau đây:

- a) Tỷ lệ khả năng chi trả;*
- b) Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu 08% hoặc tỷ lệ cao hơn theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) trong từng thời kỳ;*
- c) Trạng thái ngoại tệ, vàng tối đa so với vốn tự có;*
- d) Tỷ lệ mua, nắm giữ, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh;*
- đ) Tỷ lệ bảo đảm an toàn khác.*

...3. Thống đốc NHNN quy định tỷ lệ bảo đảm an toàn quy định tại khoản 1 Điều này đối với từng loại hình TCTD, chi nhánh NHNNg.”.

2. Cơ sở chính trị và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền

- Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số” (Kết luận số 18-KL/TW).

- Nghị quyết số 109/NQ-CP ngày 16/4/2026 của Chính phủ cập nhật, bổ sung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Kết luận số 18-KL/TW của Trung ương về Kế hoạch phát

triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phân đầu tăng trưởng “2 con số” (Nghị quyết số 109/NQ-CP).

- Thông báo số 292/TB-VPCP ngày 08/6/2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thắng tại cuộc họp về Kiến nghị của các doanh nghiệp, tổ chức liên quan đến cơ chế tín dụng (Thông báo số 292/TB-VPCP).

- Nghị quyết số 553-NQ/ĐUNHNN ngày 15/6/2026 về chủ trương sửa đổi Thông tư số 22/2019/TT-NHNN (Nghị quyết số 553-NQ/ĐUNHNN) và Thông báo số 220/TB-NHNN ngày 15/6/2026 Kết luận của Thống đốc NHNN tại cuộc họp Ban lãnh đạo NHNN ngày 15/6/2026 về việc sửa đổi Thông tư số 22/2019/TT-NHNN (Thông báo số 220/TB-NHNN) (trong đó, Thông báo số 220/TB-NHNN cho phép xây dựng, ban hành Thông tư theo trình tự, thủ tục rút gọn).

II. NỘI DUNG THUYẾT MINH DTTT

Thông tư 22/2019/TT-NHNN (đã sửa đổi, bổ sung)	Dự thảo Thông tư (DTTT)	Cơ sở và lý do chỉnh sửa
<p>Điều 16. Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn</p> <p>5. Ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải tuân thủ tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn theo lộ trình sau đây:</p> <p>a) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2021: 40%;</p> <p>b) Từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2022: 37%;</p> <p>c) Từ ngày 01 tháng 10 năm 2022 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2023: 34%;</p> <p>d) Từ ngày 01 tháng 10 năm 2023: 30%.</p>	<p>Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 như sau:</p> <p>“5. Ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải tuân thủ tỷ lệ của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn tối đa 40%.”.</p>	<p>- Thực hiện chỉ đạo của cấp có thẩm quyền (Kết luận số 18-KL/TW, Nghị quyết số 109/NQ-CP, Thông báo số 292/TB-VPCP).</p> <p>- Thực hiện Nghị quyết số 553-NQ/ĐUNHNN và Thông báo số 220/TB-NHNN về việc sửa đổi Thông tư số 22/2019/TT-NHNN: (i) Sửa đổi quy định về tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn từ mức 30% lên 40%; (ii) sửa đổi quy định về tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi theo hướng cho phép tính vào tổng tiền gửi 20% số dư tiền gửi có kỳ hạn của Kho bạc Nhà nước hoặc một tỷ lệ khác theo quyết định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ.</p>

<p>Điều 20. Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi</p> <p>4. Tổng tiền gửi bao gồm:</p> <p>a) Tiền gửi của tổ chức trong nước và nước ngoài (bao gồm cả tiền gửi của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác), trừ các khoản sau đây:</p> <p>(i) Tiền ký quỹ và tiền gửi vốn chuyên dùng của khách hàng;</p> <p>(ii) Tiền gửi không kỳ hạn của Kho bạc Nhà nước;</p> <p>(iii) 80% số dư tiền gửi có kỳ hạn của Kho bạc Nhà nước.</p>	<p>Điều 2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 20 như sau:</p> <p>“a) Tiền gửi của tổ chức trong nước và nước ngoài (bao gồm cả tiền gửi của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác), trừ các khoản sau đây:</p> <p>(i) Tiền ký quỹ và tiền gửi vốn chuyên dùng của khách hàng;</p> <p>(ii) Tiền gửi không kỳ hạn của Kho bạc Nhà nước;</p> <p>(iii) 80% số dư tiền gửi có kỳ hạn của Kho bạc Nhà nước hoặc một tỷ lệ khác do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định trong từng thời kỳ.”.</p>	
	<p>Điều 3. Hiệu lực thi hành</p> <p>1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.</p> <p>2. Thông tư này bãi bỏ:</p> <p>a) Điều 1 Thông tư số 08/2020/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;</p> <p>b) Thông tư số 08/2026/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 4 Điều 20 Thông</p>	<p>Quy định về hiệu lực thi hành của Thông tư.</p>

	tư số 22/2019/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	
	Điều 4. Tổ chức thực hiện Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này./.	Quy định về việc tổ chức thực hiện Thông tư.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM